

**DANH SÁCH SINH VIÊN NỢ HỌC PHÍ DỰ BỊ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2015-2016**

Tên HP: Tin học dự bị

Số TC: 02

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp SH	Lớp HP	Còn nợ	Ghi chú
1	Dương Minh	Châu	21/02/97	15CBC2	15TDB-07	402,000	
2	Nguyễn Thảo	Giang	12/04/97	15CBC2	15TDB-07	402,000	
3	Nguyễn Huỳnh	Như	13/06/97	15CBC2	15TDB-07	402,000	
4	Lê Phú	Quý	24/12/97	15CBC2	15TDB-06	402,000	
5	Lê Thu	Sương	26/03/97	15CBC2	15TDB-06	402,000	
6	Đỗ	Hòa	05/12/96	15CBC2	15TDB-03	402,000	
7	Lê	Tâm	18/09/97	15CBC2	15TDB-07	402,000	
8	Châu Ngọc	Thành	27/09/97	15CBC2	15TDB-05	402,000	
9	Nguyễn Thanh	Thủy	25/03/96	15CBC2	15TDB-07	402,000	
10	Đinh Kiều	Trang	23/08/97	15CBC2	15TDB-07	402,000	
11	Đặng Tổ	Uyên	10/01/97	15CBC2	15TDB-07	402,000	
12	Tạ	Vỹ	02/03/97	15CBC2	15TDB-07	402,000	
13	Lê Hoài	Yên	20/02/97	15CBC2	15TDB-07	402,000	
14	Đồng Thị	Ái	24-04-1997	15CDAN	15TDB-02	402,000	
15	Đồng Thị Ngọc	Diệp	26/09/1997	15CDAN	15TDB-02	402,000	
16	Nguyễn Thị	Diệu	14/01/1995	15CDAN	15TDB-02	402,000	
17	Trần Thị	Lợi	22/09/1996	15CDAN	15TDB-02	402,000	
18	Trần Thị	Ngọc	08/10/96	15CDAN	15TDB-02	402,000	
19	Trần Thị Quỳnh	Nhi	01/10/97	15CDAN	15TDB-02	402,000	
20	Trần Thị	Tuyết	24/04/1996	15CDAN	15TDB-02	402,000	
21	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	12/01/95	15CDAN	15TDB-02	402,000	
22	Bùi Mai	Hạ	05/02/97	15CLS	15TDB-08	402,000	
23	Đặng Duy	Hùng	21/12/1996	15CLS	15TDB-08	402,000	
24	Huỳnh Đức	Khánh	31/05/97	15CLS	15TDB-08	402,000	
25	Hồ Thị Ánh	Lài	20/12/1997	15CLS	15TDB-08	402,000	
26	Trần Thị Thanh	Lịch	28/05/1997	15CLS	15TDB-08	402,000	
27	Lê Thị	May	15/05/97	15CLS	15TDB-05	402,000	
28	Lê Đoàn Thanh	Phương	23/11/1997	15CLS	15TDB-08	402,000	
29	Huỳnh Thị Minh	Sương	12/01/97	15CLS	15TDB-08	402,000	
30	Nguyễn Thành	Long	15/11/1997	15CNSH	15TDB-06	402,000	
31	Trần Anh	Tú	23/11/1997	15CNSH	15TDB-06	402,000	
32	Trần Thị Cẩm	Thanh	08/04/97	15CQM	15TDB-08	402,000	
33	Mạc Đình Công	Chính	22/02/1997	15CQM	15TDB-07	402,000	
34	Ngô Thị	Dự	02/05/96	15CQM	15TDB-08	402,000	
35	Hồ Thái	Hà	23/08/97	15CQM	15TDB-08	402,000	
36	Võ Thị Hồng	Hà	18/10/1997	15CQM	15TDB-08	402,000	
37	Đặng Minh	Hiếu	25/09/1997	15CQM	15TDB-08	402,000	
38	Nguy Như	Hoàng	17/02/1996	15CQM	15TDB-08	402,000	
39	Trần Minh	Huy	23/11/1997	15CQM	15TDB-06	402,000	
40	Nguyễn Thị Phước	Huỳnh	06/01/97	15CQM	15TDB-08	402,000	
41	Nguyễn Văn	Kiên	25/10/1997	15CQM	15TDB-08	402,000	
42	Trần	Khuê	10/08/97	15CQM	15TDB-08	402,000	

ST	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp SH	Lớp HP	Còn nợ	Ghi chú
43	Nguyễn Hoàng	Linh	30/08/1997	15CQM	15TDB-07	402,000	
44	Trần Thị Trinh	Nguyên	16/06/1997	15CQM	15TDB-08	402,000	
45	Bùi Thị Thanh	Nhàn	25/06/1997	15CQM	15TDB-08	402,000	
46	Huỳnh Nguyên Tấn	Nhật	05/06/97	15CQM	15TDB-06	402,000	
47	Vũ Phang	Quang	28/08/1997	15CQM	15TDB-07	402,000	
48	Lê Tiến	Quyền	16/06/1997	15CQM	15TDB-07	402,000	
49	Mai Thanh	Tài	22/05/1995	15CQM	15TDB-05	402,000	
50	Trần Thị Ngọc	Tuyền	08/05/97	15CQM	15TDB-08	402,000	
51	Đặng Thị Cẩm	Thi	22/11/1997	15CQM	15TDB-08	402,000	
52	Võ Thị Kim	Thùy	06/07/97	15CQM	15TDB-08	402,000	
53	Trần Thị Xuân	Trim	27/05/1997	15CQM	15TDB-08	402,000	
54	Nguyễn Thị Thảo	Vy	08/04/97	15CQM	15TDB-08	402,000	
55	Nguyễn Đình	Đạt	29/02/96	15CTL	15TDB-06	402,000	
56	Nông Thị	Huệ	07/01/96	15CTL	15TDB-06	402,000	
57	Phạm Thị	Hương	30/10/97	15CTL	15TDB-06	402,000	
58	Phạm Thị Thúy	Phương	20/11/96	15CTL	15TDB-06	402,000	
59	Nguyễn Thị	Thương	12/08/96	15CTL	15TDB-06	402,000	
60	Nguyễn Thị Hương	Trà	14/12/96	15CTL	15TDB-06	402,000	
61	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	18/05/97	15CTM	15TDB-06	402,000	
62	Trần Thị Dung	Dung	27/12/1997	15CTM	15TDB-06	402,000	
63	Lê Thị Minh	Hiếu	16/07/1997	15CTM	15TDB-06	402,000	
64	Trần Văn	Hiếu	09/12/97	15CTM	15TDB-06	402,000	
65	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	12/10/97	15CTM	15TDB-06	402,000	
66	Nguyễn Thị Yến	Nhi	22/05/97	15CTM	15TDB-06	402,000	
67	Lê Văn	Phụng	31/07/97	15CTM	15TDB-06	402,000	
68	Nguyễn Thị Thu	Thảo	04/04/97	15CTM	15TDB-06	402,000	
69	Nguyễn Mai	Châu	13/08/1997	15CTUD2	15TDB-08	402,000	
70	Nguyễn Vũ	Duy	31/08/1996	15CTUD2	15TDB-08	402,000	
71	Lê Thị Thanh	Liêm	25/06/1996	15CTUD2	15TDB-06	402,000	
72	Bùi Thị	Liên	04/10/97	15CTUD2	15TDB-06	402,000	
73	Nguyễn Thị Huyền	Mỹ	17/11/1997	15CTUD2	15TDB-08	402,000	
74	Nguyễn Thị Thanh	Nhung	12/10/97	15CTUD2	15TDB-08	402,000	
75	Phan Thị Kiều	Phượng	22/10/1997	15CTUD2	15TDB-06	402,000	
76	Nguyễn Hoàng	Quốc	12/04/97	15CTUD2	15TDB-08	402,000	
77	Hồ Thị	Quyên	09/07/97	15CTUD2	15TDB-05	402,000	
78	Trương Thị Khánh	Quỳnh	09/09/97	15CTUD2	15TDB-08	402,000	
79	Nguyễn Tấn	Tài	07/01/97	15CTUD2	15TDB-08	402,000	
80	Võ Anh	Tuấn	11/10/97	15CTUD2	15TDB-08	402,000	
81	Võ Dương Hồng	Tuệ	25/10/1997	15CTUD2	15TDB-05	402,000	
82	Trần Hoàng Tiến	Thành	15/03/1997	15CTUD2	15TDB-05	402,000	
83	Phạm Thị Ánh	Thảo	19/08/1997	15CTUD2	15TDB-06	402,000	
84	Phạm Thị	Thư	08/01/97	15CTUD2	15TDB-06	402,000	
85	Tạ Thị Thanh	Vân	21/09/1997	15CTUD2	15TDB-05	402,000	
86	Trần Thị	Vi	20/09/1996	15CTUD2	15TDB-05	402,000	
87	Ngân Văn	Son	27/02/1996	15CTXH	15TDB-05	402,000	
88	Nguyễn Thị Kỳ	Duyên	02/06/96	15CVL	15TDB-06	402,000	
89	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	04/10/97	15CVL	15TDB-05	402,000	
90	Lê Thị Ngọc	Hà	11/05/97	15CVL	15TDB-06	402,000	
91	Lê Trần Thị	Hoa	05/12/97	15CVL	15TDB-05	402,000	
92	Phan Nguyễn Nhật	Huy	11/12/97	15CVL	15TDB-06	402,000	

ST	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp SH	Lớp HP	Còn nợ	Ghi chú
93	Đặng Thị Mỹ	Linh	30/10/97	15CVL	15TDB-05	402,000	
94	Ngô Thị Kim	Ngân	08/02/97	15CVL	15TDB-05	402,000	
95	Nguyễn Kiều	Oanh	13/04/97	15CVL	15TDB-06	402,000	
96	Trần Minh	Quang	17/09/97	15CVL	15TDB-06	402,000	
97	Bùi Thị	Sửu	18/09/97	15CVL	15TDB-05	402,000	
98	Nguyễn Thị Thanh	Trang	09/02/97	15CVL	15TDB-05	402,000	
99	Trần Thị Thùy	Trang	25/01/97	15CVL	15TDB-05	402,000	
100	Thái Phương	Trâm	28/04/97	15CVL	15TDB-06	402,000	
101	Trần Minh	Trí	05/01/97	15CVL	15TDB-05	402,000	
102	Nguyễn Văn	Trí	29/11/97	15CVL	15TDB-06	402,000	
103	Dương Thị	Trinh	09/02/96	15CVL	15TDB-05	402,000	
104	Dương Minh	Uyên	29/02/1997	15CVL	15TDB-06	402,000	
105	Dương Thị	Vy	08/02/97	15CVL	15TDB-05	402,000	
106	Nguyễn Thị Diệp	Anh	10/10/97	15CVNH	15TDB-07	402,000	
107	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	07/08/97	15CVNH	15TDB-07	402,000	
108	Ngô Thị Mỹ	Duyên	28/01/97	15CVNH	15TDB-07	402,000	
109	Nguyễn Văn	Hải	26/03/96	15CVNH	15TDB-06	402,000	
110	Phùng Trường	Hân	01/02/97	15CVNH	15TDB-06	402,000	
111	Ngô Thị	Ly	08/01/97	15CVNH	15TDB-07	402,000	
112	Nguyễn Thị	Mai	06/06/97	15CVNH	15TDB-07	402,000	
113	Nguyễn Thị	Oanh	16/07/95	15CVNH	15TDB-08	402,000	
114	Trần Thị	Phượng	04/02/97	15CVNH	15TDB-07	402,000	
115	Hứa Thị Phương	Thảo	12/09/97	15CVNH	15TDB-07	402,000	
116	Đặng Quang	Thông	05/04/97	15CVNH	15TDB-06	402,000	
117	Ngô Thị	Hà	10/09/97	15CHD1	15TDB-06	402,000	
118	Lê Thị Kim	Hạnh	12/09/95	15CHD1	15TDB-05	402,000	
119	Trần Thị Thu	Hiền	17/07/97	15CHD1	15TDB-05	402,000	
120	Trần Thị	Lạc	27/02/96	15CHD1	15TDB-06	402,000	
121	Nguyễn Hữu	Lộc	05/08/97	15CHD1	15TDB-06	402,000	
122	Châu Thị	Quyên	08/05/97	15CHD1	15TDB-06	402,000	
123	Lê Thị Phương	Tuyết	03/01/97	15CHD1	15TDB-06	402,000	
124	Trần Thị Thu	Thảo	26/09/96	15CHD1	15TDB-06	402,000	
125	Phan Hồ Thanh	Trúc	27/08/97	15CHD1	15TDB-05	402,000	
126	Hồ Thị Kim	Trúc	07/09/97	15CHD1	15TDB-06	402,000	
127	Trần Tấn	Xin	19/10/95	15CHD1	15TDB-06	402,000	
128	Nguyễn Minh	Dung	03/06/97	15CHD2	15TDB-05	402,000	
129	Nguyễn Thị	Hạnh	06/12/97	15CHD2	15TDB-05	402,000	
130	Nguyễn Thị Thu	Hiền	24/01/1997	15CHD2	15TDB-06	402,000	
131	Đoàn Thị	Hoa	28/11/1997	15CHD2	15TDB-06	402,000	
132	Nguyễn Thị Phương	Ngân	14/10/1996	15CHD2	15TDB-06	402,000	
133	Hà Thị	Tương	01/08/97	15CHD2	15TDB-06	402,000	
134	Nguyễn Thị Thu	Thúy	08/05/95	15CHD2	15TDB-06	402,000	
135	Vũ Thị Ngọc	Trà	21/10/1997	15CHD2	15TDB-06	402,000	
136	Nguyễn Đình Minh	Anh	03/05/97	15CHP	15TDB-05	402,000	
137	Nguyễn Thị	Hiền	27/10/97	15CHP	15TDB-06	402,000	
138	Phan Ngọc	Huyền	20/02/95	15CHP	15TDB-06	402,000	
139	Nguyễn Thị Thanh	Mỹ	15/12/97	15CHP	15TDB-06	402,000	
140	Phan Thị	Niệm	17/07/96	15CHP	15TDB-06	402,000	
141	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	18/06/97	15CHP	15TDB-06	402,000	
142	Phạm Hoàng	Nhân	21/10/96	15CHP	15TDB-05	402,000	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp SH	Lớp HP	Còn nợ	Ghi chú
143	Trần	Phong	23/09/97	15CHP	15TDB-05	402,000	
144	Lê Thị Ánh	Tuyết	15/08/97	15CHP	15TDB-06	402,000	
145	Trần Quốc	Tướng	02/02/97	15CHP	15TDB-06	402,000	
146	Lê Thị	Thôi	10/04/97	15CHP	15TDB-05	402,000	
147	Trần Đức	Trung	27/12/96	15CHP	15TDB-05	402,000	
148	Trần Quỳnh	Uyên	10/10/97	15CHP	15TDB-05	402,000	
149	Trần Hoàng	Vương	24/09/97	15CHP	15TDB-06	402,000	
150	Hồ Văn	Thới		15SHH	15TDB-03	402,000	
151	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	12/03/97	15SLS	15TDB-03	402,000	
152	Vũ Thị Phương	Mai	01/05/97	15SLS	15TDB-03	402,000	
153	Nguyễn Thị Trà	My	16/02/97	15SLS	15TDB-03	402,000	
154	Thái Thị Thanh	Na	24/03/97	15SLS	15TDB-03	402,000	
155	Trần Thị Thảo	Sương	10/11/97	15SLS	15TDB-03	402,000	
156	Võ Đặng Song	Tiên	05/09/97	15SLS	15TDB-03	402,000	
157	Đào Thị	Linh	01/02/97	15SMN	15TDB-03	402,000	
158	Nguyễn Thị Hồng	Sen	25/07/97	15SMN	15TDB-03	402,000	
159	Lê Minh	Anh	03/08/97	15SNV	15TDB-02	402,000	
160	Ngô Thị Minh	Hằng	14/04/1997	15SS	15TDB-03	402,000	
161	Đinh Thị Quỳnh	Như	01/12/97	15SS	15TDB-03	402,000	
162	Lê Thị Hồng	Triêm	13.02.1997	15STH	15TDB-03	402,000	
163	Phạm Thị Mai	Luyến	10/06/1996	15SVL	15TDB-03	402,000	
164	Văn Tấn	Nhân	19/05/96	15SVL	15TDB-05	402,000	
165	Nguyễn	Văn	02/07/97	15SVL	15TDB-05	402,000	
	CỘNG					66,330,000	

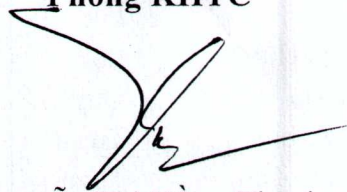
Đà Nẵng, ngày 18 tháng 05 năm 2016

Lập danh sách



Trần Thị Minh Lựu

Phòng KHTC



Nguyễn Thị Hồng Thanh

Ghi chú: Sinh viên còn nợ học phí tin dự bị sẽ không được dự thi kiểm tra sát hạch đầu vào tin học đợt 2